

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 32

#### Phẩm 7: DẠY BẢO TRAO TRUYỀN (22)

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu phiến não, vô phiến não của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiến não, hoặc vô phiến não của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu phiến não, vô phiến não của pháp môn Đà-la-ni; hoặc hữu phiến não, vô phiến não của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh hữu phiến não, vô phiến não của pháp môn Đà-la-ni và cái danh hữu phiến não, vô phiến não của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu phiến não, hoặc vô phiến não của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiến não, hoặc vô phiến não của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Đà-la-ni; hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thế gian, xuất thế gian của pháp môn Đà-la-ni và cái danh thế gian, xuất thế gian của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tạp nhiễm, thanh tịnh của pháp môn Đà-la-ni; hoặc tạp nhiễm, thanh tịnh của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của pháp môn Đà-la-ni và cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của pháp môn Đà-la-ni; hoặc thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về

Niết-bàn của pháp môn Đà-la-ni và cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của pháp môn Đà-la-ni; hoặc ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của pháp môn Đà-la-ni và cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của pháp môn Đà-la-ni chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Đà-la-ni; hoặc đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Tam-ma-địa, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Đà-la-ni và cái danh đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Tam-ma-địa! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của pháp môn Đà-la-ni là Đại Bồ-tát; chính cái danh đạt được, chẳng đạt được của pháp môn Tam-ma-địa là Đại Bồ-tát.

–Lại nữa Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, như bậc Cực hỷ, hoặc bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh của bậc Cực hỷ và cái danh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thường, vô thường của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thường, vô thường của bậc Cực hỷ; hoặc thường, vô thường của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh thường, vô thường của bậc Cực hỷ và cái danh thường, vô thường của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thường, vô thường của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh lạc hoặc khổ của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bach Thế Tôn, như lạc, hoặc khổ của bậc Cực hỷ; hoặc lạc, hoặc khổ của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chỉ có cái danh lạc, khổ của bậc Cực hỷ và cái danh lạc, khổ của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh lạc hoặc khổ của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bach Thế Tôn, như ngã, vô ngã của bậc Cực hỷ; hoặc ngã, vô ngã của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chỉ có cái danh ngã, vô ngã của bậc Cực hỷ và cái danh ngã, vô ngã của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bach Thế Tôn, như tịnh, bất tịnh của bậc Cực hỷ; hoặc tịnh, bất tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chỉ có cái danh tịnh, bất tịnh của bậc Cực hỷ và cái danh tịnh, bất tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh không, hoặc bất không của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bach Thế Tôn, như không, bất không của bậc Cực hỷ; hoặc không, bất không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chỉ có cái danh không, bất không của bậc Cực hỷ và cái danh không, bất không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh không, hoặc bất không của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bach Thế Tôn, như hữu tướng, vô tướng của bậc Cực hỷ; hoặc hữu tướng, vô tướng của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chỉ có cái danh hữu tướng, vô tướng của bậc Cực hỷ và cái danh hữu tướng, vô tướng của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại

Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu nguyện, vô nguyện của bậc Cực hỷ; hoặc hữu nguyện, vô nguyện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh hữu nguyện, vô nguyện của bậc Cực hỷ và cái danh hữu nguyện, vô nguyện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bậc Cực hỷ; hoặc tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bậc Cực hỷ và cái danh tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như xa lìa, chẳng xa lìa của bậc Cực hỷ; hoặc xa lìa, chẳng xa lìa của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh xa lìa, chẳng xa lìa của bậc Cực hỷ và cái danh xa lìa, chẳng xa lìa của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu vi, vô vi của bậc Cực hỷ; hoặc hữu vi, vô vi của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh hữu vi, vô vi của bậc Cực hỷ và cái danh hữu vi, vô vi của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu lậu, vô lậu của bậc Cực hỷ; hoặc hữu lậu, vô lậu của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh hữu lậu, vô lậu của bậc Cực hỷ và cái danh hữu lậu, vô lậu của

bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh sinh, hoặc diệt của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh sinh, hoặc diệt của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như sinh, diệt của bậc Cực hỷ; hoặc sinh, diệt của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh sinh, diệt của bậc Cực hỷ và cái danh sinh, diệt của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh sinh, hoặc diệt của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh sinh, hoặc diệt của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thiện, chẳng phải thiện của bậc Cực hỷ; hoặc thiện, chẳng phải thiện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh thiện, chẳng phải thiện của bậc Cực hỷ và cái danh thiện, chẳng phải thiện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu tội, vô tội của bậc Cực hỷ; hoặc hữu tội, vô tội của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu tội, vô tội của bậc Cực hỷ và cái danh hữu tội, vô tội của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu phiền não, vô phiền não của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu phiền não, vô phiền não của bậc Cực hỷ; hoặc hữu phiền não, vô phiền não của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu phiền não, vô phiền não của bậc Cực hỷ và cái danh hữu phiền não, vô phiền não của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thế gian, hoặc xuất thế gian của bậc Cực hỷ; hoặc thế gian,

hoặc xuất thế gian của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thế gian, xuất thế gian của bậc Cực hỷ và cái danh thế gian, xuất thế gian của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tạp nhiễm, thanh tịnh của bậc Cực hỷ; hoặc tạp nhiễm, thanh tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của bậc Cực hỷ và cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của bậc Cực hỷ; hoặc thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của bậc Cực hỷ và cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của bậc Cực hỷ; hoặc ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của bậc Cực hỷ và cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của bậc Cực hỷ chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh đạt được, chẳng đạt được của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như đạt được, chẳng đạt được của bậc Cực hỷ; hoặc đạt được, chẳng đạt được của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, rốt cuộc không thể được, vì tánh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh đạt được, chẳng đạt được của bậc Cực hỷ và cái danh đạt được, chẳng đạt được của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của bậc Cực hỷ là Đại Bồ-tát; chính cái danh đạt được, chẳng đạt được của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân là Đại Bồ-tát.

–Lại nữa Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, như năm loại mắt, hoặc sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh của năm loại mắt và cái danh của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thường, vô thường của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thường, vô thường của năm loại mắt; hoặc thường, vô thường của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thường, vô thường của năm loại mắt và cái danh thường, vô thường của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thường, vô thường của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh lạc hoặc khổ của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như lạc, hoặc khổ của năm loại mắt; hoặc lạc, hoặc khổ của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh lạc, khổ của năm loại mắt và cái danh lạc, khổ của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh lạc hoặc khổ của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như ngã, vô ngã của năm loại mắt; hoặc ngã, vô ngã của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh ngã, vô ngã của năm loại mắt và cái danh ngã, vô ngã của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tịnh, bất tịnh của năm loại mắt; hoặc tịnh, bất tịnh của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh tịnh, bất tịnh của năm loại mắt và cái danh tịnh, bất tịnh của sáu phép thần thông!

Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh không, hoặc bất không của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như không, bất không của năm loại mắt; hoặc không, bất không của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh không, bất không của năm loại mắt và cái danh không, bất không của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh không, hoặc bất không của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu tướng, vô tướng của năm loại mắt; hoặc hữu tướng, vô tướng của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu tướng, vô tướng của năm loại mắt và cái danh hữu tướng, vô tướng của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu nguyện, vô nguyện của năm loại mắt; hoặc hữu nguyện, vô nguyện của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu nguyện, vô nguyện của năm loại mắt và cái danh hữu nguyện, vô nguyện của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu nguyện, hoặc vô nguyện của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt; hoặc tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt và cái danh tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như xa lìa, chẳng xa lìa của năm loại mắt; hoặc xa lìa, chẳng xa lìa của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh xa lìa, chẳng xa lìa của năm loại mắt và cái danh xa lìa, chẳng



xa lìa của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh xa lìa, hoặc chẳng xa lìa của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu vi, vô vi của năm loại mắt; hoặc hữu vi, vô vi của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu vi, vô vi của năm loại mắt và cái danh hữu vi, vô vi của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu vi, hoặc vô vi của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu lậu, vô lậu của năm loại mắt; hoặc hữu lậu, vô lậu của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu lậu, vô lậu của năm loại mắt và cái danh hữu lậu, vô lậu của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu lậu, hoặc vô lậu của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh sinh, hoặc diệt của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh sinh, hoặc diệt của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như sinh, diệt của năm loại mắt; hoặc sinh, diệt của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh sinh, diệt của năm loại mắt và cái danh sinh, diệt của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh sinh, hoặc diệt của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh sinh, hoặc diệt của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thiện, chẳng phải thiện của năm loại mắt; hoặc thiện, chẳng phải thiện của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh thiện, chẳng phải thiện của sắc xứ và cái danh thiện, chẳng phải thiện của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh thiện, hoặc chẳng phải thiện của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu tội, vô tội của năm loại mắt; hoặc hữu tội, vô tội của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu tội, vô tội của năm loại mắt và cái danh hữu tội, vô tội của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội

của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tội, hoặc vô tội của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu phiền não, vô phiền não của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu phiền não, vô phiền não của năm loại mắt; hoặc hữu phiền não, vô phiền não của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh hữu phiền não, vô phiền não của năm loại mắt và cái danh hữu phiền não, vô phiền não của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu phiền não, hoặc vô phiền não của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thế gian, hoặc xuất thế gian của năm loại mắt; hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thế gian, xuất thế gian của năm loại mắt và cái danh thế gian, xuất thế gian của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh thế gian, hoặc xuất thế gian của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tạp nhiễm, thanh tịnh của năm loại mắt; hoặc tạp nhiễm, thanh tịnh của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của năm loại mắt và cái danh tạp nhiễm, thanh tịnh của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của năm loại mắt; hoặc thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của năm loại mắt và cái danh thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh thuộc về sinh tử, hoặc thuộc về Niết-bàn của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của năm loại mắt; hoặc ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì

tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của năm loại mắt và cái danh ở trong, ở ngoài, ở cả trong ngoài của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh ở trong, ở ngoài, hoặc ở cả trong ngoài của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của năm loại mắt chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh được, chẳng đạt được của sáu phép thần thông chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như đạt được, chẳng đạt được của năm loại mắt; hoặc đạt được, chẳng đạt được của sáu phép thần thông, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh đạt được, chẳng đạt được của năm loại mắt và cái danh đạt được, chẳng đạt được của sáu phép thần thông! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh đạt được, hoặc chẳng đạt được của năm loại mắt là Đại Bồ-tát; chính cái danh đạt được, chẳng đạt được của sáu phép thần thông là Đại Bồ-tát.

–Lại nữa Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, như mười lực của Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh nơi mười lực của Phật và cái danh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh thường, vô thường nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như thường, vô thường nơi mười lực của Phật; hoặc thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh thường, vô thường nơi mười lực của Phật và cái danh thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh thường, vô thường nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh thường, vô thường của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh lạc hoặc khổ nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như lạc, hoặc khổ nơi mười lực của Phật; hoặc lạc, hoặc khổ của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, hướng chi có cái danh lạc, khổ nơi mười lực của Phật và cái danh lạc, khổ của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt,

mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh lạc hoặc khổ nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh lạc hoặc khổ của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như ngã, vô ngã nơi mười lực của Phật; hoặc ngã, vô ngã của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh ngã, vô ngã nơi mười lực của Phật và cái danh ngã, vô ngã của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh ngã, hoặc vô ngã nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh ngã, hoặc vô ngã của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như tịnh, bất tịnh nơi mười lực của Phật; hoặc tịnh, bất tịnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh tịnh, bất tịnh nơi mười lực của Phật và cái danh tịnh, bất tịnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh tịnh, hoặc bất tịnh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh không, hoặc bất không nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như không, bất không nơi mười lực của Phật; hoặc không, bất không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh không, bất không nơi mười lực của Phật và cái danh không, bất không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh không, hoặc bất không nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh không, hoặc bất không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

–Thiện Hiện, ông quán nơi nghĩa nào mà nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng nơi mười lực của Phật chẳng phải là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải là Đại Bồ-tát?

–Bạch Thế Tôn, như hữu tướng, vô tướng nơi mười lực của Phật; hoặc hữu tướng,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vô tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, rốt cuộc không thể được, vì tánh của chúng chẳng có, huống chi có cái danh hữu tướng, vô tướng nơi mười lực của Phật và cái danh hữu tướng, vô tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng! Các danh này đã chẳng có, làm sao có thể nói chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng nơi mười lực của Phật là Đại Bồ-tát; chính cái danh hữu tướng, hoặc vô tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng là Đại Bồ-tát.

